Ngày soạn:.../..../.....

Ngày dạy::.../..../.....

## BÀI 53: MẶT TRĂNG

**I.** **MỤC TIÊU**:

**1. Kiến thức:**

Sau khi học xong bài này HS

 - Hiểu được: mặt trăng là một vệ tinh rự nhiên duy nhất của trái đất và vì sao nhìn thấy mặt trăng, hình dạng mặt trăng lại thay đổi trong một tháng

Vận dụng được kiến thức vào đời sống thực tế ( nhìn Trăng đoán ngày)

**2. Năng lực**

**- Năng lực chung:** Năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực tư duy sáng tạo, năng lực tự quản lí, năng lực hợp tác

**- Năng lực riêng:**

Năng lực phát triển liên quan đến sử dụng kiến thức vật lí

Năng lực phát triển về quan sát

Năng lực trao đổi thông tin.

Năng lực cá nhân của HS.

**3. Phẩm chất**

**- Phẩm chất:** Tự lập, tự tin, tự chủ, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm, yêu thiên nhiên

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1 - GV**: máy chiếu, slide, phiếu học tập

**2 - HS** : vở ghi, sgk, đồ dùng học tập và chuẩn bị từ trước ở nhà theo nhóm các vật liệu dùng làm dụng cụ quan sát các pha của mặt trăng như mô tả hình 53.4

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

 **a. Mục tiêu:**

Tạo hứng khởi cho học sinh khi bước vào bài học mới

 **b. Nội dung:**

HS quan sát SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.

 **c. Sản phẩm:**

Từ bài HS vận dụng kiến thức để trả lời câu hỏi GV đưa ra.

 **d. Tổ chức thực hiện:**

Gv cho HS hoạt dộng nhóm: vẽ trên giấy các hình dạng mặt trăng thường nhìn thấy, đại diện các nhóm báo cáo kết quả làm việc của nhóm trước lớp

Gv tổng hợp các hình dạng và nêu câu hỏi: vì sao nhìn thấy mặt trăng có hình dạng khác nhau ở các ngày khác nhau trong tháng?



**Dự kiến sản phẩm:**

+ Các hình dạng của Mặt Trăng vào ban đêm: Trăng tròn, Trăng khuyết, Trăng bán nguyệt, Trăng lưỡi liềm, Không trăng.

+ Chúng ta nhìn thấy Mặt Trăng có hình dạng khác nhau do phần bề mặt Mặt Trăng hướng về phía Trái Đất mà ở Trái Đất nhìn thấy, được mặt trời chiếu sáng có diện tích khác nhau mỗi khi được chiếc sáng.

**Sau đó dẫn dắt vào bài học chính ngày hôm nay**

**B.** **HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**Hoạt động 1**: Tìm hiểu về mặt trăng và hình dạng quan sát được của mặt trăng

**a. Mục tiêu:**

HS đọc hiểu mục I kết hợp thông báo minh họa của GV

 **b. Nội dung:**

HS quan sát slide và thông tin SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.

 **c. Sản phẩm:**

HS đưa ra được câu trả lời phù hợp với câu hỏi GV đưa ra

 **d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV trình chiếu slide minh họa hình ảnh trên màn hình và cho HS thảo luận trả lời nhóm các câu hỏi 1,2Gv đặt ra câu hỏi “ vì sao nhìn thấy mặt trăng”**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**  + HS Hoạt động theo nhóm đôi, quan sát hình, tổng hợp câu trả lời **- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**  + Đại diện các nhóm báo cáo, các nhóm còn lại lắng nghe, ghi chú nhận xét, bổ sung**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá | **I. Mặt trang và các hình dạng nhìn thấy****1. Mặt Trăng**Mặt trăng là vật thể không tự phát sáng. Chúng ta nhin fthaays là do nó phản chiếu ánh sáng của mặt trờiHình dạng: hình cầuĐặc điểm: một nửa mặt trăng được mặt trời chiếu sáng, một nửa còn lại nằm trong bóng tối ta không thấy được**2. Hình dạng nhìn thấy mặt trăng**Không Trăng (còn gọi là Trăng non): khi nửa tối của Mặt Trăng hướng hoàn toàn về Trái Đất, ta không nhin thấy Trăng.Trăng tròn: khi nửa sáng của Mặt Trăng hoàn toàn hướng về Trái Đất thì ta nhìn thấy Mặt Trăng hình tròn.Thời gian chuyển từ Không Trăng đến Trăng tròn là khoảng hai tuần. Hai tuần sau đó Trăng tròn sẽ trở lại là không Trăng**\* CH:**CH1: Trăng khuyết nửa tháng đầu và nửa tháng cuối có phần ánh sáng ngược nhau ( đối xứng nhau)CH2: Giữa hai lần Trăng tròn liên tiếp cách nhau 4 tuần. |

**Hoạt động 2:** Giải thích sự khác nhau về hình dạng nhìn thấy của mặt trăng (các pha của mặt trăng)

 **a. Mục tiêu:**

HS sẽ hiểu được vì sao hình dạng quan sát được của mặt trăng thay đổi trong tháng

 **b. Nội dung:**

HS đọc và kết hợp trải nghiệm quan sát mặt trăng từ trái đất, qua để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.

 **c. Sản phẩm:**

HS đưa ra được câu trả lời phù hợp với câu hỏi GV đưa ra

 **d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** Yêu cẩu HS tự đọc mục II, sau đó chiếu Hình 53.3 và giải thích các pha của Mặt Trăng.- Tổ chức cho HS thực hiện mô hình quan sát Mặt Trăng từ Trái Đất.- Cho HS vẽ sơ đồ vị trí Mặt lrời, Trái Đất, Mặt Trăng ứng với trường hợp nhìn thấy bán nguyệt.**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**  + HS Hoạt động theo nhóm đôi, quan sát hình, tổng hợp câu trả lời **- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**  + Đại diện các nhóm báo cáo, các nhóm còn lại lắng nghe, ghi chú nhận xét, bổ sung**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá | **II. Giải thích sự khác nhau về hình dạng nhìn thấy của mặt trăng (các pha của mặt trăng)**Mặt trăng quany quanh trái đất mất khoảng một tháng để đi hết một vòng**? Hoạt động:**HD1:HS làm một hình lăng trụ có đáy là hình bát giác đều. Treo một quả bóng làm Mặt Trăng ở trong, một mặt bên khoét lỗ để chiếu đèn pin (làm Mặt Trời), ở tâm của 8 mặt khoét 8 lỗ nhỏ để quan sát 8 pha của Mặt Trăng.HD2: HS tự vẽ |

C. **HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

 **a. Mục tiêu :**

Học sinh củng cố lại kiến thức.

 **b. Nội dung :**

HS sử dụng SGK và vận dụng kiến thức đã học để trả lời câu hỏi.

 **c. Sản phẩm :**

HS làm các bài tập

 **d. Tổ chức thực hiện:**

**GV yêu cầu HS hoàn thiện bài tập :**

Câu 1 : Hãy điền Đúng (Đ) hoặc Sai (S) để đánh giá các câu nói về mặt trăng :

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **Nói về chuyển động của mặt trời và thiên thể** | **Đánh gía** |
| **1** | Mặt trăng là một ngôi sao quay quanh trái đất |  |
| **2** | Chỉ có một nửa mặt trăng luôn được mặt trời chiếu sáng |  |
| **3** | Nhìn thấy Trăng tròn khi vị trí của mặt trời, trái đất, mặt trăng theo thứ tư : mặt trời- mặt trăng- trái đất |  |
| **4** | Mặt trăng là vệ tinh tự nhiên duy nhất của trái đất |  |

**Câu 2:** Ban đêm nhìn thấy Mặt Trăng vì:

A. Mặt Trăng phát ra ánh sáng.

B. Mặt Trăng phản chiếu ánh sáng Mặt Trời.

C. Mặt Trăng là một ngôi sao.

D. Mặt Trăng là vệ tinh của Trái Đất

 **Câu 3:** Ta nhìn thấy các hình dạng khác nhau của Mặt Trăng vì

A. Mặt Trăng thay đổi hình dạng liên tục.

B. Mặt Trăng thay đối độ sáng liên tục.

C. Ở mặt đất, ta thấy các phần khác nhau của Mặt Trăng được chiếu sáng bởi Mặt Trời.

D. Trái Đất tự quay quanh trục của nó liên tục.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu :**

Học sinh được củng cố lại kiến thức thông qua bài tập ứng dụng.

**b. Nội dung :**

HS sử dụng SGK và vận dụng kiến thức đã học để trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm :**

HS làm các bài tập

**d. Tổ chức thực hiện:**

Gv yêu cầu HS dựa vào hình dạng nhìn thấy của mặt trăng để đoán ngày âm lịch trong tháng

HS về nhà tim hiểu và hoàn thành bài tập

**IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Phương pháp****đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi Chú** |
| - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học- Gắn với thực tế- Tạo cơ hội thực hành cho người học | - Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học- Hấp dẫn, sinh động- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học- Phù hợp với mục tiêu, nội dung | - Hệ thống câu hỏi và bài tập- Trao đổi, thảo luận- Ứng dụng, vận dụng |  |

**V. HỒ SƠ DẠY HỌC** *(Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)*